

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST

Ngày: 22/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Chức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Vạn Sinh và Ông Hồ Văn Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Sỹ Vững.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN TUẤN C; Sinh ngày 29 tháng 7 năm 1973, tại tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký HKTT: xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: thôn T, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B và bà Nguyễn Thị D; Vợ nguyên Thị Lê T, bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2000 nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Bà Lê Thị T, sinh năm 1964 (chết); Trú tại: 179/13/4 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị T; Ông Trần Văn T (chồng); Trú tại: 179/13/4 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (có đơn xin xét xử vắng mặt) Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Huỳnh T; sinh năm 1963; Trú tại: Tổ dân phố X, phường Y, thị xã B, tỉnh

Đắk Lắk; Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Hoàng Thị L; Trú tại: phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Bảo N; Trú tại: tổ 30, phường H, quận C, thành phố Đ; Vắng mặt.

3. Ông Trần Đức N; Trú tại: thôn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 ngày 10/6/2019 Nguyễn Tuấn C, sinh năm 1973, trú tại thôn T, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk đã có giấy phép lái xe hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp, điều khiển xe ô tô chở khách biển số (BS) 47B-017.57 của nhà xe M (do ông Huỳnh T, sinh năm 1963, trú tại: TDP X, phường Y, thị xã B chủ sở hữu) đi trên đường Hồ Chí Minh (Quốc Lộ 14) theo hướng từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến tỉnh Gia Lai. Khi đi đến Km 1747+100 m thuộc địa phận TDP X, phường Y, thị xã B (gần trạm thu phí BOT Q), C phát hiện bà Lê Thị T, sinh năm 1964, trú tại số nhà 179/13/4 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk điều khiển xe mô tô đi phía trước cùng chiều ở làn đường giành cho xe thô sơ và hướng ngược chiều đang có một chiếc xe ô tô chở khách giường nằm đi tới. C tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy ở làn đường giành cho xe mình, khi xe ô tô chạy đến gần bà T cách khoảng 3m, thì bà T điều khiển xe mô tô vượt sang bên trái đi vào làn đường giành cho xe cơ giới để vượt xe mô tô đi phía trước cùng chiều với bà T nên C điều khiển xe ô tô chạy lấn sang phần đường bên trái giành cho xe chạy ngược chiều để vượt xe bà T thì cùng lúc này chiếc xe ô tô khách giường nằm chạy ngược chiều cũng vừa chạy tới nên C điều khiển xe ô tô của mình tránh về lại bên phải làn đường giành cho xe của mình để tránh xe ngược chiều, thì bánh xe phía trước bên phải (bên phụ) xe ô tô do C điều khiển đã va chạm vào tay lái bên trái của bà T đang điều khiển xe mô tô, làm bà T và xe mô tô ngã xuống nền đường, bà T bị bánh sau xe ô tô đè qua đầu gây tử vong tại chỗ, còn xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 18 giờ 15 ngày 10/6/2019 tại Km1747+100 m, đường Hồ Chí Minh, thuộc phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, ở giữa có vạch kẻ sơn màu trắng nét liền để phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mặt đường rộng 11,2 mét; theo hướng từ thành phố B đi huyện E, làn đường bên trái rộng 3,5 mét, làn đường bên phải rộng 2,25 mét, bên phải đường có

biển báo đi chậm và đường hẹp hai bên. Mặt đường làm bằng bê tông nhựa phẳng nhẵn, xuống dốc theo hướng từ thành phố B đi huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Chọn mép đường bên phải hiện trường theo hướng từ thành phố B đi huyện E làm mép đường chuẩn. Lấy trụ điện số T504-105A bên phải mép đường chuẩn làm điểm cố định để thống nhất các số đo. Trên cơ sở vị trí các dấu vết, hướng đi của các phương tiện để lại hiện trường, xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BS 47B-017.57 và xe mô tô BS 47N7-7756 chiếu vuông góc xuống mặt đường nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới hướng từ thành phố B đi huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Cách mép đường chuẩn 3,3 mét, cách đầu vết cày xước mặt đường số 01 là 1,65 mét, cách điểm cố định 20,6 mét và cách biển báo đi chậm 16 mét.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 226/TTh-TTPY ngày 17/6/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Lê Thị T là bị chấn thương sọ não hở nặng, đa thương tích do tai nạn giao thông.

Kết luận giám định số 502/GĐCH-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk thuộc Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Tại vị trí ổp mâm, ốc cố định ổp mâm có ký hiệu từ 1 đến 6 của lớp trước bên phải; vết trượt xước mất sơn hông xe phía trên chấn bunn lớp trước bên phải, vết trượt xước bám dính chất màu nâu phía sau chấn bunn và cửa học đựng đồ phía trước (thứ nhất) bên phải; các vết trượt xước mất sơn tại ổp hông (cửa học đựng đồ thứ nhất và thứ hai) trên xe ô tô BS 47B-017.57 phù hợp với các dấu vết tại mặt ngoài của ổp tay trái cao su và tay thắng bên trái, các vết trượt xước tại ổp hông trước và mặt dưới của gác để chân phía sau bên trái xe mô tô BS 47N7-7756, đây là vị trí va chạm giữa hai phương tiện. Các dấu vết trên xe ô tô BS 47B-017.57 tại vị trí va chạm với xe mô tô BS 47N7-7756 có hướng từ trước ra sau. Các dấu vết tại vị trí các con ốc được đánh số từ 1 đến 6, ổp mâm và ốc cố định ổp mâm tại tâm đầu trục của lớp trước bên phải trên có vết trượt xước và bám dính chất màu đỏ, có hướng ngược chiều kim đồng hồ. Các dấu vết trên xe mô tô BS 47N7-7756 tại vị trí va chạm với xe ô tô BS 47B-017.57 có hướng từ sau ra trước.

Kết luận giám định số 782/C09C(Đ4) ngày 12/8/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đ thuộc Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Chất màu đỏ bám dính trên 02 (hai) ốc bằng kim loại cố định tâm mâm bánh xe trước, bên phụ ghi thu của xe ô tô BS 47B-017.57 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu đỏ trên mảnh nhựa ghi thu từ yếm bên trái xe mô tô BS 47N7-7756 gửi làm mẫu so sánh.

Vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- Xe ô tô nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, BS 47B-017.57, số máy N1416F034261, số khung 6SCCGC007338; Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ - đen, BS 47N7-7756, số máy JF18E0080770, số khung 18018Y004276, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Buôn Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Huỳnh T và ông Trần Văn T (chồng bà T) là các chủ sở hữu; 01 (một) Đĩa CD_R80MQ, hiệu: Maxell, bên trong chứa một đoạn video clip tên “TTP-TOAN CANH 2_20190610181453_20190610181535-39135192. avi” được niêm phong theo quy định, đề nghị lưu giữ theo hồ sơ vụ án; 02 (hai) ốc bằng kim loại cố định tâm mâm bánh xe trước, bên phụ thu của xe ô tô BS 47B-017.57 và một mẫu nhựa được sơn màu đỏ thu từ yếm xe bên trái của xe mô tô BS 47N7-7756 được niêm phong trong một phong bì theo quy định, xét thấy vật chứng này không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định và 01 (một) giấy phép lái xe hạng E có số 660148002720 mang tên Nguyễn Tuấn C do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 21/12/2018, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và ông T chủ xe ô tô đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*), được ông Trần Văn T (chồng bà T) là người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSBH ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn C, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ Luật hình sự xử phạt Nguyễn Tuấn C, từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm;

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm

2015; Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại Xe ô tô nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, BS 47B-017.57, số máy N1416F034261, số khung 6SCCGC007338 và Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ - đen, BS 47N7-7756, số máy JF18E0080770, số khung 18018Y004276, cho ông Huỳnh T và ông Trần Văn T (chồng bà T) là các chủ sở hữu; Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 02 (hai) ốc bằng kim loại cố định tâm mâm bánh xe trước, bên phụ thu của xe ô tô BS 47B-017.57 và một mẫu nhựa được sơn màu đỏ thu từ yếm xe bên trái của xe mô tô BS 47N7-7756 được niêm phong trong một phong bì theo quy định, vì không còn giá trị sử dụng; Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng E có số 660148002720 mang tên Nguyễn Tuấn C do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 21/12/2018 cho bị cáo là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: chấp nhận Bị cáo và ông T chủ xe ô tô đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*).

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát và không có tranh luận. Tại phiên tòa, bị cáo nói lời nói sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại cộng đồng, bị cáo hứa sẽ không tái phạm và chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo xét thấy: Do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước và coi thường Luật giao thông đường bộ. Nên vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 10/6/2019, tại Km 1747 + 100 mét, đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận TDP X, phường Y, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Nguyễn Tuấn C đã có giấy phép lái xe hạng E theo quy định, điều khiển xe ô tô chở khách giường nằm BS 47B-017.57 đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để đến thành phố Đ.

Khi đi đến đoạn đường trên do vượt xe mô tô BS 47N7-7756 do bà Lê Thị T điều khiển đi phía trước cùng chiều sai quy định, vượt xe khi chưa đảm bảo an toàn nên để cho xe ô tô do mình điều khiển va quệt với xe mô tô do bà T điều khiển đi phía trước cùng chiều, làm bà T và xe mô tô ngã xuống nền đường, sau đó bị bánh sau xe ô tô cán qua đầu làm bà T tử vong tại chỗ, đã vi phạm Luật giao thông đường bộ, làm chết một người.

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Nguyễn Tuấn C đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác... thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người...”

Xét tính chất hành vi và hậu quả xảy ra thì thấy rằng Lỗi thuộc về bị cáo Nguyễn Tuấn C điều khiển xe ô tô BS 47B-017.57 vượt xe mô tô BS 47N7-7756 do bà Lê Thị T điều khiển đi phía trước cùng chiều không đúng quy định gây tai nạn làm bà T tử vong tại chỗ. Hành vi này đã vi phạm vào khoản 2 và điểm a, khoản 5, Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 2 và điểm a, khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, quy định:

2. “Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe phía trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”...

5. “Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

a. Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này”.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo; Hơn nữa nguyên nhân xảy ra vụ án cũng do một phần lỗi của người bị hại khi điều khiển xe mô tô đi vào làn đường xe cơ giới để vượt xe khác khi thiếu quan sát. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy

định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Vì vậy để giáo dục cải tạo bị cáo, cũng như đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội cần xem xét tính chất hành vi, hậu quả xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo để lên một mức án cho phù hợp; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại cộng đồng trên cơ sở sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp tư pháp:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại Xe ô tô nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, BS 47B-017.57, số máy N1416F034261, số khung 6SCCGC007338; Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ - đen, BS 47N7-7756, số máy JF18E0080770, số khung 18018Y004276, cho ông Huỳnh T và ông Trần Văn T (chồng bà T) là các chủ sở hữu; Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 02 (hai) ốc bằng kim loại cố định tâm mâm bánh xe trước, bên phụ thu của xe ô tô BS 47B-017.57 và một mẫu nhựa được sơn màu đỏ thu từ yếm xe bên trái của xe mô tô BS 47N7-7756 được niêm phong trong một phong bì theo quy định, xét thấy vật chứng này không còn giá trị sử dụng; Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng E có số 660148002720 mang tên Nguyễn Tuấn C do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 21/12/2018 cho bị cáo là chủ sở hữu.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự chấp nhận Bị cáo và ông T chủ xe ô tô đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*), được ông Trần Văn T (chồng bà T) là người đại diện hợp pháp của bị hại, và ông T không có yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra để xem xét nữa.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo **NGUYỄN TUẤN C**, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tuấn C, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về biện pháp tư pháp:

-Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại Xe ô tô nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, BS 47B-017.57, số máy N1416F034261, số khung 6SCCGC007338; Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ - đen, BS 47N7-7756, số máy JF18E0080770, số khung 18018Y004276, cho ông Huỳnh T và ông Trần Văn T (chồng bà T) là các chủ sở hữu; Tuyên tịch thu, tiêu huỷ 02 (hai) ốc bằng kim loại cố định tâm mâm bánh xe trước, bên phụ thu của xe ô tô BS 47B-017.57 và một mẫu nhựa được sơn màu đỏ thu từ yếm xe bên trái của xe mô tô BS 47N7-7756 được niêm phong trong một phong bì theo quy định, xét thấy vật chứng này không còn giá trị sử dụng; Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng E có số 660148002720 mang tên Nguyễn Tuấn C do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 21/12/2018 cho bị cáo là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận Bị cáo và ông T chủ xe ô tô đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*), được ông Trần Văn T (chồng bà T) là người đại diện hợp pháp của bị hại, và ông T không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND Tx. Buôn Hồ;
- CA Tx. Buôn Hồ;
- THA dân sự Tx. Buôn Hồ;
- UBND xã C;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, V.phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

HOÀNG MINH CHÚC